

Số: /STC-QLCS&TH

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

V/v tham gia ý kiến dự thảo
Phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô
công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Thành ủy, Thị ủy, huyện ủy, HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các tổ chức xã hội quần chúng thuộc UBND tỉnh.

Ngày 26/9/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 72/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (thay thế Nghị định số 04/2019/NĐCP ngày 11/01/2019 của Chính phủ).

Để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng và sắp xếp lại, xử lý xe ô tô công trên địa bàn tỉnh. Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nghiên cứu cho ý kiến tham gia bằng văn bản vào dự thảo Phương án sắp xếp, xử lý xe ô tô công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, trong nội dung văn bản tham gia nêu rõ một số nội dung sau:

1. Rà soát lại thông tin về hiện trạng số lượng xe, biên chế, số lái xe; số lượng xã, thị trấn, diện tích tự nhiên của cơ quan, đơn vị đang quản lý, sử dụng theo biểu tổng hợp thống kê chi tiết kèm theo (biểu 01, 02, 03).

2. Đối với các cơ quan, đơn vị có xe thừa so với tiêu chuẩn định mức quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, đề nghị đơn vị đề xuất điều chuyển cụ thể xe nào, biển kiểm soát.

3. Đối với các cơ quan, đơn vị có nhu cầu ban hành tiêu chuẩn, định mức xe chuyên dùng, đề nghị đơn vị căn cứ vào định hướng quy hoạch của ngành, nhiệm vụ được nhà nước giao thực hiện hàng năm để đề xuất cụ thể số lượng, chủng loại, giá mua xe ô tô phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại xe tương ứng.

(Dự thảo Phương án sắp xếp, xử lý xe ô tô công trên địa bàn tỉnh và biểu số 04 gửi kèm)

Đề nghị các cơ quan, đơn vị như kính gửi triển khai nội dung công văn này tới các đơn vị trực thuộc, sau đó tổng hợp các ý kiến tham gia gửi Sở Tài chính. Ý kiến tham gia gửi về Sở Tài chính trước ngày 02/6/2024 để tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Phương án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ đ/c Vũ Huy Hoàng Dương - Phòng Quản lý công sản và Tin học (Sở Tài chính), điện thoại: 0989.311.666 để được hướng dẫn, giải đáp.

Vậy, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- GD, PGD Sở (đ/c Linh);
- Lưu: VT, QLCS&TH._{Dương}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thuỳ Linh

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, XỬ LÝ XE Ô TÔ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG

I. HIỆN TRẠNG XE Ô TÔ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN

Đến thời điểm hiện tại, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh hiện đang quản lý, sử dụng **326 xe ô tô công**, cụ thể:

1. Xe phục vụ công tác các chức danh: 03 xe.

2. Xe phục vụ công tác chung: 154 xe. Trong đó:

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: 110 xe (khối cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể và tổ chức chính trị-xã hội: 95 xe của 45 đơn vị; khối đơn vị sự nghiệp: 15 xe của 16 đơn vị);

- Các cơ quan, đơn vị cấp huyện: 44 xe.

(Chi tiết theo Biểu kèm theo)

3. Xe ô tô chuyên dùng: 169 xe. Trong đó, xe chuyên dùng thuộc ngành y tế: 58; các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác: 111 xe (khối tỉnh: 69 xe; khối huyện: 42 xe).

II. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Nguyên tắc xây dựng tiêu chuẩn, định mức

- Việc sắp xếp, xử lý xe ô tô công phải đảm bảo chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, định mức quy định đảm bảo tiết kiệm ngân sách nhà nước.

- Tiêu chuẩn, định mức xây dựng là mức tối đa. Căn cứ nhu cầu thực tiễn, khả năng bố trí nguồn kinh phí của ngân sách các cấp và của mỗi đơn vị để xem xét trang bị phù hợp trong từng thời kỳ.

- Thực hiện sắp xếp, điều chuyển (chuyển đổi loại xe; bố trí, điều chuyển giữa các đơn vị sử dụng xe) một cách tổng thể trong phạm vi toàn tỉnh và từng đơn vị, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, theo tiêu chuẩn, định mức nhưng phải xử lý được số xe dư thừa nhằm đảm bảo tiết kiệm cho ngân sách nhà nước. Về nguyên tắc sắp xếp nếu xe nào đủ điều kiện thanh lý thì sẽ xem xét thanh lý hoặc xử lý theo qui định, số xe còn lại sẽ bố trí điều chuyển giữa các đơn vị thừa xe với đơn vị thiếu xe (chưa có xe hoặc còn thiếu xe) ô tô theo tiêu chuẩn, định mức. Sau khi bố trí, điều chuyển mà số xe vẫn còn thiếu xe ô tô theo tiêu chuẩn định mức quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP thì mới xem xét việc mua mới xe ô tô theo qui định.

- Đối với xe ô tô 7 chỗ (02 cầu), xe bán tải các cơ quan, đơn vị đang sử dụng theo quy định ban hành trước đây là nhóm xe chuyên dùng. Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP thì xe ô tô 7 chỗ (02 cầu), xe bán tải không phải là xe chuyên dùng thì số xe này sẽ chuyển sang nhóm xe phục vụ công tác chung theo đúng quy định.

- Trường hợp cơ quan, đơn vị có tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô

chuyên dùng nhưng loại xe đơn vị đang sử dụng hiện tại không phù hợp quy định về xe chuyên dùng (xe 12 – 16 chỗ), tuy nhiên chất lượng xe còn tốt thì tạm thời cho phép đơn vị tiếp tục sử dụng xe cho đến khi đủ điều kiện thanh lý thì thực hiện thanh lý theo quy định đảm bảo tiết kiệm kinh phí. Sau khi thanh lý, căn cứ nhu cầu của các cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tiễn xem xét, cho phép các cơ quan, đơn vị mua mới xe chuyên dùng theo đúng tiêu chuẩn, định mức.

- Đối với xe chuyên dùng trong lĩnh vực y tế: Theo quy định tại khoản 1 điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP thì sau khi Bộ Y tế ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, Sở Y tế sẽ chủ trì đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức cho nhóm xe chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.

- Theo quy định tại khoản 3 điều 1 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP thì xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước thì không thuộc phạm vi sắp xếp, xử lý của Phương án này.

2. Phương án sắp xếp, xử lý xe ô tô công

2.1. Xe ô tô phục vụ công tác chức danh

- Hiện có 03 xe, số xe theo tiêu chuẩn, định mức qui định là 03 xe (Bí thư Tỉnh uỷ; Chủ tịch HĐND tỉnh - Phó bí thư Tỉnh uỷ; Chủ tịch UBND tỉnh).

- Đề xuất giữ nguyên như hiện trạng.

2.2. Xe phục vụ công tác chung

a) Tiêu chuẩn định mức

Tiêu chuẩn, định mức được xem xét đảm bảo đủ số lượng xe ô tô phục vụ chung cho các cơ quan, đơn vị theo quy định tại khoản 5 Điều 8, điểm d khoản 6 Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 20 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP. Như vậy, tổng số xe ô tô phục vụ công tác chung toàn tỉnh: 210 xe. Trong đó: Khối tỉnh: 138 xe; khối huyện: 72 xe.

Căn cứ tiêu chuẩn định mức nêu trên và số xe phục vụ công tác chung hiện có tại các cơ quan, đơn vị thì số xe thừa: 30 xe; số xe còn thiếu 31 xe.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Việc xử lý xe dôi dư thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các quy định liên quan.

b) Phương án xử lý xe dôi dư

Căn cứ quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 72/2023/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan, Sở Tài chính đề xuất điều chuyển số lượng xe ô tô phục vụ chung của đơn vị thừa (theo định mức mới) sang các cơ quan, đơn vị còn thiếu xe so với tiêu chuẩn, định mức nêu trên nhưng ưu tiên đơn vị chưa có xe và các đơn vị thường xuyên đi công tác tại các địa bàn miền

núi, vùng cao, đi lại khó khăn để đảm bảo phương tiện phục vụ hiệu quả yêu cầu công tác của các cơ quan, đơn vị, cụ thể:

- Phương án xử lý xe thừa: Trong số xe thừa của các cơ quan, đơn vị, sau khi UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp, Sở Tài chính tham mưu cụ thể theo các hình thức điều chuyển, bán, thanh lý xe dôi dư thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, trong đó rà soát trong các đơn vị có xe dôi dư mà còn tốt thì thực hiện điều chuyển cho các đơn vị còn thiếu so tiêu chuẩn, định mức.

Việc thực hiện điều chuyển từ đơn vị thừa cho đơn vị còn thiếu đồng thời xem xét cụ thể (Sở sẽ phối hợp cơ quan liên quan kiểm tra hiện trạng) trong các xe đủ điều kiện thanh lý nhưng còn sử dụng được (chất lượng còn tốt) để thực hiện điều chuyển cho các đơn vị còn thiếu so tiêu chuẩn, định mức cho đến khi tất cả các đơn vị có đủ xe phục vụ chung, nhằm giảm chi phí mua mới. Hạn chế trang bị xe mới. Do đó, sau khi UBND tỉnh phê duyệt phương án xử lý tổng thể, Sở Tài chính sẽ tham mưu cụ thể đề cấp thẩm quyền quyết định cho từng trường hợp.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

2.3. Xe ô tô chuyên dùng

a) Tiêu chuẩn định mức

Theo nguyên tắc nêu trên tổng số xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo tiêu chuẩn, định mức qui định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP là: 167 xe (đã bao gồm bổ sung định mức 107 xe chuyên dùng là xe tập lái, sát hạch cho Trường trung cấp Nghề GTVT Bắc Giang).

Theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP “Đối với các quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng thuộc danh mục quy định tại Điều 16 Nghị định này mà đã được ban hành theo đúng thẩm quyền và trình tự quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP và tiêu chuẩn, định mức đã ban hành vẫn còn phù hợp thì được tiếp tục thực hiện theo các quyết định đó cho đến khi có văn bản thay thế”. Theo đó, trong số 169 xe ô tô chuyên dùng hiện có tại các cơ quan, đơn vị có 101 xe phù hợp để sử dụng làm xe chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP (khối tỉnh 17 xe, huyện 26 xe và ngành y tế 58 xe); Còn 68 xe không còn phù hợp gồm:

- 14 xe từ 12-16 chỗ ngồi: Văn phòng Tỉnh ủy 01 xe 16 chỗ ngồi, HĐND tỉnh 01 xe 16 chỗ ngồi, Văn phòng UBND tỉnh 01 xe 16 chỗ ngồi, Sở Tài chính 01 xe 16 chỗ ngồi, Trường Chính trị tỉnh 01 xe 12 chỗ, Sở Kế hoạch và đầu tư 01 xe 16 chỗ, Trung tâm văn hoá điện ảnh 01 xe 16 chỗ, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT thuộc Sở Văn hóa TTDL 01 xe 16 chỗ, Trường Cao đẳng Việt - Hàn 02 xe 12 chỗ, Cơ sở cai nghiện ma túy 01 xe 16 chỗ, Trường CĐ Miền núi 01 xe 16 chỗ, VP HĐND và UBND thành phố Bắc Giang 01 xe 16 chỗ ngồi, TT Y tế huyện

Việt Yên 01 xe 16 chỗ ngồi và 54 xe (gồm: xe 7 chỗ 2 cầu và xe bán tải).

Trên cơ sở nguyên tắc xây dựng tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng và nhu cầu cần thiết sử dụng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đề xuất cho phép các cơ quan, tổ chức, đơn vị được sử dụng 167 xe chuyên dùng nêu trên (gồm: 153 xe phù hợp theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP và 14 xe không phù hợp là xe 12 - 16 chỗ) cho đến khi đủ điều kiện thanh lý thì cho phép thanh lý và xem xét cho phép mua mới xe thay thế theo đúng tiêu chuẩn định mức, quy định (bao gồm xe chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, xe thu gom, ép chõ rác, xe phun nước, xe tập lái và các loại xe phục vụ môi trường, đô thị, ...). Trong đó: Khối tỉnh 141 xe, khối huyện 26 xe. Cụ thể như sau:

(1)- Xe cứu thương:

- Hiện có 03 xe của các đơn vị trực thuộc Sở Lao động Thương binh - Xã hội.
- Đề xuất ban hành tiêu chuẩn, định mức cho cơ quan, đơn vị tiếp tục sử dụng xe hiện có.

(2)- Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (..xe thu, gom ép rác, xe chõ rác, chất thải...):

- Hiện có 06 xe thuộc 04 huyện Yên Thế, Sơn Động, Việt Yên và Hiệp Hòa.
- Đề xuất ban hành tiêu chuẩn, định mức cho cơ quan đơn vị tiếp tục sử dụng xe hiện có.

(3)- Các loại xe ô tô tải (phục vụ môi trường, đô thị của các đơn vị, địa phương; xe chuyên chõ sân khấu, đạo cụ, thực phẩm, hàng hoá...)

- Hiện có 24 xe ô tô, trong đó:
 - + Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh 05 xe, gồm: VP UBND tỉnh: 01 xe (Nhà khách tỉnh); Sở VHTT và Du lịch: 01 xe (Nhà hát Chèo); Sở Y tế 03 xe (thuộc TT kiểm soát bệnh tật và TT Y tế huyện).
 - + Các cơ quan đơn vị cấp huyện 19 xe thuộc 08 huyện, thành phố, thị xã (trừ 02 huyện không có xe là Lạng Giang và Yên Dũng).
- Đề xuất ban hành tiêu chuẩn, định mức cho cơ quan đơn vị tiếp tục sử dụng xe hiện có.

(4)- Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (thiết bị chuyên dùng được gắn cố định với xe hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật như: xe gắn thiết bị thu, phát vệ tinh, xe phát thanh truyền hình lưu động, xe thanh tra giao thông, xe phục vụ tang lễ; xe đào tạo, tập lái, sát hạch xe ô tô,...):

- Hiện có 116 xe, gồm các đơn vị:
 - + Các đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải 7 xe (Thanh tra giao thông 06

xe¹, Trung tâm kiểm định Kỹ thuật phương tiện GT cơ giới 01 xe bán tải);

+ Đài Phát thanh - Truyền hình: 02 xe.

- Đề xuất ban hành tiêu chuẩn, định mức cho cơ quan đơn vị tiếp tục sử dụng xe hiện có và bổ sung tiêu chuẩn, định mức 107 xe tập lái, sát hạch xe ô tô của Trường trung cấp Nghề GTVT.

(5)- Xe chở người trên 16 chỗ

- Hiện có 04 xe thuộc 04 đơn vị:

+ Trung tâm Điều dưỡng người có công 01 xe;

+ Trường Trung cấp Văn hóa TTDL 01 xe;

+ Nhà hát Chèo 01 xe;

+ Trường Cao đẳng nghề công nghiệp Việt - Hàn 01 xe.

- Đề xuất ban hành tiêu chuẩn, định mức cho cơ quan đơn vị tiếp tục sử dụng xe hiện có.

(6) Đối với xe ô tô 12 -16 chỗ ngồi

- Hiện có 14 xe ô tô (từ 12 -16 chỗ ngồi) theo tiêu chuẩn, định mức trước đây các cơ quan, đơn vị đang quản lý, sử dụng.

- Đề nghị ban hành tiêu chuẩn, định mức là xe chở người trên 16 chỗ ngồi cho các cơ quan, đơn vị này và cho phép đơn vị được tiếp tục sử dụng xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi hiện có trong định mức xe ô tô chuyên dùng trên 16 chỗ ngồi của đơn vị được UBND tỉnh ban hành cho đến khi đủ điều kiện thanh lý thì cho phép thanh lý và căn cứ nhu cầu, điều kiện thực tế sẽ xem xét trang bị mới xe chuyên dùng trên 16 chỗ ngồi cho đơn vị theo đúng tiêu chuẩn, định mức quy định.

b) Phương án xử lý xe chuyên dùng dôi dư

- Đối với xe từ 12 - 16 chỗ: Thực hiện theo phương án nêu trên.

- Đối với xe 7 chỗ 2 cầu, xe bán tải: Chuyển thành xe phục vụ công tác chung và điều chuyển cho các cơ quan, đơn vị thiếu xe so với tiêu chuẩn định mức (Giao Sở Tài chính tham mưu cụ thể từng trường hợp).

- Đối với xe chuyên dùng dôi dư khác: Thực hiện xử lý theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp các cơ quan thực hiện xử lý xe ô tô công theo quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định liên quan.

III. PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI LÁI XE DÔI DƯ SAU KHI SẮP XẾP LẠI XE Ô TÔ CÔNG

Sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định phương án xử lý xe ô tô và ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng làm cơ sở xác định tổng số xe ô tô

¹ 6 xe bao gồm: 05 xe gắn thiết bị nhận biết, 01 xe cân tải trọng di động 29 chỗ ngồi

công được quản lý, sử dụng trên địa bàn tỉnh. Số lượng lái xe đôi dư (nếu có), giao Sở Nội vụ tham mưu cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết chính sách đối với lái xe đôi dư sau khi sắp xếp lại theo nguyên tắc sau:

- Đối với các cơ quan, đơn vị được trang bị xe ô tô công: Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát đội ngũ lái xe hiện có, bố trí lái xe tương ứng với số xe giữ lại. Trong đó ưu tiên lái xe nguyên là công chức, viên chức (khối Đảng), công chức đã được chuyển sang hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ, viên chức (khối chính quyền) nếu có nguyện vọng tiếp tục làm việc.

- Đối với các cơ quan, đơn vị không được trang bị xe ô tô công:

+ Thực hiện chấm dứt hợp đồng đối với lái xe là hợp đồng lao động;

+ Vận động các trường hợp lái xe là công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ có độ tuổi từ 55 tuổi trở lên (còn thời gian công tác dưới 60 tháng đến tuổi nghỉ hưu) về nghỉ hưu trước tuổi theo chính sách của Nhà nước hiện hành./.